

Bản án số: 84/2025/HS-ST

Ngày: 18- 12- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HUNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Tuấn- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên

2. Ông Đinh Ngọc Phúc- Cán bộ hưu trí

- *Thư ký phiên tòa:* bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Tiến B, Sinh ngày 15/10/2008 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 07 tháng 06 ngày), tại xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã T, tỉnh Hưng Yên); nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: học sinh lớp 12A7 - Trường THPT T1, xã P, tỉnh Hưng Yên; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1982; vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không.

Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/6/2025

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* anh Phạm Văn N, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên - bố đẻ của bị cáo (có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Đỗ Thị D- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H (có mặt)

* **Bị hại:** ông Phạm Xuân K, sinh năm 1945; nơi cư trú: thôn T, xã P, tỉnh Hưng Yên (đã chết)

+ *Người đại diện hợp pháp cho ông K:*

- Bà Nguyễn Thị V (vợ ông K), sinh năm 1950
- Anh Phạm Xuân Đ, sinh năm 1975 (con ông K)
- Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1979 (con ông K)

Đều cư trú: thôn T, xã P, tỉnh Hưng Yên

- Chị Phạm Thị G, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn A, xã P, tỉnh Hưng Yên (con ông K)

- Chị Phạm Thị V1, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Đ, xã P, tỉnh Hưng Yên (con ông K)

(Bà V, anh T, chị G, chị V1 đều ủy quyền cho anh Đ tham gia tố tụng)- anh Đ có mặt

* **Người làm chứng:** anh Nguyễn Đình Minh H, sinh ngày 16/7/2006; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tiến B là người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi, chưa có giấy phép lái xe mô tô; sáng ngày 21/5/2025, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, không gắn biển số, dung tích xi lanh 109,2cm³, chở Nguyễn Đình Minh H theo đường ĐH72, hướng xã A (cũ) đi thị trấn A (cũ), đến thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã P, tỉnh Hưng Yên) chơi. Khoảng 07 giờ 35 phút, xe B điều khiển chở H đến ngã ba giao nhau cùng cấp giữa đường ĐH72 với đường T, thị trấn A, thuộc tổ I, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn A, xã P, tỉnh Hưng Yên). Mặt đường ngã ba rải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng. Đường T, thị trấn A có độ mở ra đường ĐH72 rộng 93 mét, chia 02 chiều đi, chiều đi xã A (cũ) và chiều đi thị trấn A bằng vạch sơn màu vàng kẻ nét đứt. Đường ĐH72 có 02 chiều đi, chiều xã A (cũ) đi thị trấn A (cũ) và ngược lại, phân chia bằng vạch sơn màu vàng kẻ nét liền. Chiều đường xã A (cũ) đi thị trấn A (cũ) rộng 09 mét, trước ngã ba có cột biển cảnh báo nguy hiểm “Đường có gờ giảm tốc” (biển số W.221b), “Giao nhau cùng cấp” (biển số W.205e) và đường xuống nghĩa trang thôn T, xã A (nay là thôn T, xã P) có độ mở rộng 08 mét (tâm ký hiệu O). Giữa ngã ba có hệ thống vạch xương cá kẻ đường sơn màu trắng. Lúc này trời không mưa, ít phương tiện tham gia giao thông. B không sử dụng rượu bia, chất kích thích, điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 45km/h, trên làn đường bên phải, cách mép đường khoảng 02 mét. Qua biển cảnh báo nguy hiểm, B thấy phía trước cách khoảng 50 mét, có xe đạp điện sau biết nhãn hiệu ROWERFUL, M133, sơn màu đỏ đen, do ông Phạm Xuân K, sinh năm 1945, cư trú: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã P, tỉnh Hưng Yên) điều khiển chở chiếc quạt điện (loại quạt cây) nhãn hiệu SENKO màu xám, đi cùng chiều với tốc độ khoảng 20 km/h, cách mép đường bên phải 1,5 mét. B giữ nguyên tốc độ điều khiển xe vào ngã ba thấy có người quen đi ngược chiều qua đã quay sang gọi cho đến khi quay lại thấy cách khoảng 10 mét xe ông K điều khiển đang chuyển

hướng đi ra tìm đường (không có tín hiệu chuyển hướng). B giậm phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng do xe di chuyển nhanh, khoảng cách gần nên cạnh ngoài đầu chấn bụn bánh trước, mặt lấn má lốp bánh trước bên phải xe mô tô đã va chạm với thanh kim loại định vị và chấn bụn, cạnh trên ngoài giá đỡ chân sau bên trái xe đạp điện, ở làn đường bên phải chiều đi. Hai phương tiện đổ phải, xe mô tô dắt đề lên xe đạp điện trượt rê 13,8 mét sang làn đường bên trái chiều đi, đầu xe hướng tới I, thị trấn A. Ông K, anh H, B ngã theo xe va chạm với mặt đường; ông K1 bị chảy máu vùng đầu nằm bất tỉnh cách phía sau xe đạp điện đổ khoảng 03 mét. Anh H không bị thương tích; ông K1 và B được người dân và gia đình đưa đến bệnh viện. Hậu quả: ông K bị sây sát da, rách da, sưng nề tụ máu vùng đầu, mặt, vai, tay và chân, vỡ xương sọ vùng trán phải, chảy máu não điều trị tại Bệnh viện Đ1 đến 12 giờ ngày 22/5/2025 tử vong do chấn thương sọ não; B bị vỡ xương gò má phải, ổ mắt phải chuyển Bệnh viện H1 điều trị đến ngày 26/5/2025 do từ chối giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể; xe mô tô hư hỏng thiệt hại trị giá 450.000 đồng; xe đạp điện hư hỏng thiệt hại trị giá 300.000 đồng.

Kết luận giám định tử thi số 532/KLGĐTT-KTHS, ngày 04/6/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T (nay là tỉnh Hưng Yên): *“1. Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, rách da đã khô, sưng nề tụ máu tại vùng đầu, mặt, vai, tay và chân. Khám trong: Vỡ xương sọ vùng trán phải, chảy máu não. Kết luận: Phạm Xuân K chết do chấn thương sọ não*

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSKV8 ngày 20/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Phạm Tiến B về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến B phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38, Điều 65, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 12, khoản 1 Điều 119, Điều 124, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15, ngày 30/11/2024: xử phạt bị cáo Phạm Tiến B từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo trình bày: sau khi xảy ra tai nạn bị cáo nhờ bố mẹ bồi thường cho gia đình bị hại, bản thân bị cáo ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi vi phạm của mình và học hành tiến bộ hơn so với trước.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, đang là học sinh, có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị hại có một phần lỗi, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên, xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hưng Yên), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (kèm bản ảnh), Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi (kèm bản ảnh), Bản kết luận giám định tử thi; lời khai của người làm chứng và lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên toà hôm nay, cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 07 giờ 35 phút ngày 21/5/2025, tại ngã ba giao nhau cùng cấp giữa đường ĐH72 với đường T, thị trấn A, thuộc tổ I, thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn A, xã P, tỉnh Hưng Yên), Phạm Tiến B (là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, không gắn biển số, dung tích xi lanh 109,2 cm³, chở Nguyễn Đình Minh H, theo đường Đ, hướng xã A (cũ) đi thị trấn A (cũ), đến nơi có biển cảnh báo nguy hiểm “Đường có gờ giảm tốc” (biển số W.221b), “Giao nhau cùng cấp” (biển số W.205e), do không chấp hành báo hiệu đường bộ, thiếu chú ý quan sát, không chủ động giảm tốc độ để bảo đảm an toàn nên cạnh ngoài đầu chấn bunn bánh trước, mặt lắn má lốp bánh trước bên phải xe mô tô

đã va chạm với thanh kim loại định vị, chắn bùn, cạnh trên ngoài giá đỡ chân sau bên trái xe đạp điện nhãn hiệu ROWERFUL, M133, sơn màu đỏ đen do ông Phạm Xuân K đi phía trước cùng chiều chuyển hướng sang trái, ở làn đường bên phải chiều đi. Hậu quả: ông K bị chấn thương sọ não tử vong hồi 12 giờ ngày 22/5/2025; B bị vỡ xương gò má phải, ô mắt phải do từ chối giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể; xe mô tô hư hỏng thiệt hại trị giá 450.000 đồng; xe đạp điện hư hỏng thiệt hại trị giá 300.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Tiến B đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 10, điểm b, d khoản 3 Điều 12, khoản 1 Điều 56 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm

“1. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật”.

Điều 10. Quy tắc chung

“1. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác”.

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

“3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

b) Có biển cảnh báo nguy hiểm...;

d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường Q, đường đèo, dốc;

Điều 56. Điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ

“1. Người lái xe tham gia giao thông đường bộ phải đủ tuổi, sức khỏe theo quy định của pháp luật; có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực, còn hiệu lực phù hợp với loại xe đang điều khiển do cơ quan có thẩm quyền cấp, trừ người lái xe gắn máy quy định tại khoản 4 Điều này....”.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định; ...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: tính đến ngày phạm tội bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, không gắn biển số, dung tích xi lanh 109,2 cm³ tham gia giao thông, đến nơi có biển cảnh báo nguy hiểm “Đường có gờ giảm tốc” (biển số W.221b), “Giao nhau cùng cấp” (biển số W.205e), do không chấp hành báo hiệu đường bộ, thiếu chú ý quan sát, không chủ động giảm tốc độ để bảo đảm an toàn đã gây tai nạn làm chết một người của là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị hại có một phần lỗi do trước khi chuyển hướng xe đã thiếu quan sát, không bảo đảm khoảng cách an toàn với xe đi phía sau, không có tín hiệu báo hướng rẽ nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và đang là học sinh lớp 12, cần áp dụng các quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội để xử phạt bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo bản thân, đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường do tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7] Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, dung tích xi lanh 109,2 cm³ bị cáo Phạm Tiến B điều khiển có biển số 17AG-074.64 là tài sản bị cáo mua bằng nguồn tiền tiết kiệm. Xe đạp điện nhãn hiệu ROWERFUL, M133, sơn màu đỏ đen, mảnh vỡ nhựa màu đen và chiếc quạt điện cây nhãn hiệu SENKO màu xám của bị hại Phạm Xuân K. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài sản trả các phương tiện, mảnh vỡ nhựa, quạt điện cho bị cáo và đại diện bị hại quản lý. Sau khi nhận lại tài sản trên bị cáo và đại diện bị hại không yêu cầu, đề nghị gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết về vật chứng trong vụ án.

[8] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đeo biển số, không có gương chiếu hậu, không có chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của bị cáo Phạm Tiến B, Phòng C Công an tỉnh H đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại, đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Tiến B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38, Điều 65, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 12, khoản 1 Điều 119, Điều 124, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15, ngày 30/11/2024. Xử phạt bị cáo Phạm Tiến B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Tiến B cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Tiến B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại, đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THA dân sự khu vực 8, Hưng Yên;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng